

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2018/HSST.

Ngày 28 - 11 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Bùi Thị Kim T

2. Bà Lý Thị Duyên

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Triệu Giang, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa:** Bà Đinh Thị Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2018/HSST, ngày 12 tháng 11 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Triệu Thị T - Sinh ngày 12/7/1969; NĐKKHTT và chỗ ở hiện nay: Thôn K, xã T, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 04/10; Con ông Triệu Văn C (đã chết) và bà Đặng Thị X; Bị cáo có chồng là Bàn Văn K và có 03 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ủy ban nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn. Người đại diện theo pháp luật: ông Triệu Đức V – Chủ tịch UBND huyện Chợ Mới. Người được ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Hà Văn C – Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn. (Có mặt)

2. Trần Thị Đ, sinh năm 1972 (Vắng mặt)

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

3. Bàn Thị H, sinh năm 1991 (Có mặt)

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

4. Sào Văn H, sinh năm 1991 (Có mặt)

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Cùng có địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

5. Lý Thị L, sinh năm 1990 (Vắng mặt)

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

6. Bàn Văn K, sinh năm 1972. (Có mặt).

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Đều có địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

*** Người làm chứng:**

1. Trần Thị Đ, sinh năm 1972 (Vắng mặt)

2. Bàn Thị H, sinh năm 1991 (Có mặt)

3. Sào Văn H, sinh năm 1991 (Có mặt)

Cùng có địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

4. Lý Thị L, sinh năm 1990 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 4 năm 2018, Triệu Thị T đã nói với chồng mình là Bàn Văn K về việc phát rừng tại khu vực đồi K Tộc thôn K, xã T, huyện Chợ Mới để trồng lúa nương và trồng cây keo. Mặc dù K không đồng ý nhưng T đã tự liên hệ 04 người gồm: Bàn Thị H, Sào Văn H, Trần Thị Đ, Lý Thị L để đổi công phát rừng. Quá trình phát phá rừng, Triệu Thị T cùng Bàn Thị H, Sào Văn H, Trần Thị Đ, Lý Thị L dùng dao chặt phá các cây vầu, nứa và các cây gỗ nhỏ, sau đó Sào Văn H sử dụng cưa lóc để cắt hạ các cây gỗ lớn; thời gian chặt phá rừng trong khoảng 05 ngày.

Sau khi xảy ra vụ việc, các cơ quan chức năng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường khu rừng bị chặt phá. Kết quả đã xác định được diện tích rừng bị phát phá là 10.290m^2 (Mười nghìn hai trăm chín mươi mét vuông) tại các lô 39, 41, khoảnh 10, tiểu khu 398 Tộc thửa đất số 447, tờ bản đồ số DC2, chủ sử dụng là anh Bàn Văn K, rừng bị phát phá là rừng tự nhiên sản xuất, trạng thái rừng là hỗn giao gỗ - vầu. Khu rừng trên không được thiết kế để trồng rừng và không có hồ sơ cải tạo rừng tự nhiên nghèo kiệt theo quy định. Số lượng lâm sản đo đếm được xác định là: 29 cây gỗ nhóm VI = $2,452\text{m}^3$, nhóm VII = $0,765\text{m}^3$ có tổng khối lượng là $3,217\text{m}^3$ và 10.254 cây vầu. Số lâm sản nêu trên đã bị tạm giữ theo quyết định số 1376 ngày 23/4/2018 của Trạm kiểm lâm Sáu Hai, Hạt kiểm lâm huyện Chợ Mới.

Ngày 30/7/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới có Công văn số 25 đề nghị Hội đồng định giá tài sản huyện Chợ Mới tiến hành định

giá đối với tài sản bị thiệt hại (có lý lịch kèm theo) gồm: 29 cây gỗ nhóm VI, VII có tổng khối lượng là 3,217 m³ và 10.254 cây vầu.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 34/KL-HĐĐG ngày 05/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Chợ Mới kết luận: Tổng giá trị thiệt hại tài sản là 160.327.300 đồng (*Một trăm sáu mươi triệu, ba trăm hai mươi bảy nghìn ba trăm đồng*).

Vật chứng của vụ án gồm:

- Đối với 29 cây gỗ nhóm VI, VII có tổng khối lượng là 3,217 m³ và 10.254 cây Vầu. Tại thời điểm khám nghiệm đã giao cho Ủy ban nhân dân xã T quản lý theo quy định. Ngày 09/10/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới đã ra quyết định số xử lý vật chứng số 24/CQĐT trả lại số vật chứng nêu trên cho Ủy ban nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

- Đối với 01 (Một) chiếc cưa máy cầm tay (cưa lóc) và 05 (Năm) con dao của bị cáo và những người đồng công sử dụng để phát phá rừng đã được giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của Ủy ban nhân dân huyện Chợ Mới, đại diện là ông Hà Văn C không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về hậu quả do hành vi hủy hoại rừng gây ra. Anh Bàn Văn K (chồng của bị cáo T) là chủ sử dụng khu rừng bị hủy hoại không có yêu cầu gì đối với bị cáo T.

Ngày 27/11/2018, bị cáo Triệu Thị T đã tự nguyện nộp 2.000.000đ (Hai triệu đồng) tại Chi cục Thi hành án huyện Chợ Mới để bồi thường, khắc phục hậu quả.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa bị cáo Triệu Thị T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T, đại diện hợp pháp của Ủy ban nhân dân huyện Chợ Mới nhất trí, không có ý kiến khiếu nại gì đối với kết quả khám nghiệm xác định diện tích rừng bị chặt phá, khối lượng gỗ bị thiệt hại và kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản.

* Đại diện hợp pháp của Ủy ban nhân dân huyện Chợ Mới trình bày tại phiên tòa: Số tiền 2.000.000đ bị cáo đã tự nguyện nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới để bồi thường, khắc phục hậu quả, Ủy ban nhân dân huyện chợ Mới chấp nhận mức bồi thường này, không yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường thiệt hại đối với hậu quả do hành vi hủy hoại rừng của bị cáo gây ra. Đại diện hợp pháp của Ủy ban nhân dân huyện chợ Mới cũng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ án cho bị cáo vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế khó khăn, thiếu đất sản xuất, trình độ hiểu biết pháp luật còn hạn chế.

* Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố.

Tại bản Cáo trạng số 38/CT-VKSCM ngày 11/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với bị cáo Triệu Thị T về tội “Hủy hoại rừng” và tại bản luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:

- Tuyên bố bị cáo Triệu Thị T phạm tội “*Hủy hoại rừng*”.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017. Xử phạt bị cáo Triệu Thị T 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng.

Không yêu cầu áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa Tận giữa đại diện hợp pháp của Ủy ban nhân dân huyện Chợ Mới và bị cáo về mức bồi thường, bị cáo phải bồi thường cho Ủy ban nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn số tiền: 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*).

- Biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu, hóa giá sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc cửa lổc là vật chứng của vụ án; Tịch thu, tiêu hủy 5 con dao là vật chứng của vụ án.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH miễn toàn bộ án phí sơ thẩm cho bị cáo T.

Bị cáo Triệu Thị T nói lời sau cùng có ý kiến mong Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất, được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Mới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Triệu Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng tháng 4/2018 Triệu Thị T đã phát, phá trái phép 10.290m² rừng sản xuất, gây thiệt hại 3,217 m³ gỗ nhóm VI và nhóm VII, và 10.254 cây Vầu. Kết luận của Hội đồng định giá xác định tổng giá trị lâm sản bị thiệt hại là 160.327.300 đồng (*Một trăm sáu mươi triệu, ba trăm hai mươi bảy nghìn ba trăm đồng*).

[3] Hành vi của bị cáo Triệu Thị T đã phạm vào tội “*Hủy hoại rừng*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 243 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều luật có nội dung:

“1. Người nào đốt, phá rừng trái phép rừng hoặc có hành vi khác hủy hoại rừng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi này mà

còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ năm mươi triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ một năm đến năm năm.

...

2. Phạm tội Tội một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

a)

đ) Rừng sản xuất có diện tích từ 10.000 m² đến dưới 50.000 m²”

Cáo trạng số 38/CT - VKSCM ngày 11/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 243 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm các quy định của Nhà nước về khai thác và bảo vệ rừng, xâm hại đến sự ổn định và bền vững của môi trường sinh thái. Hành vi của bị cáo phải được xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật hình sự. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; Đại diện của Ủy ban nhân dân huyện Chợ Mới xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Sau khi xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, ổn định, quá trình sinh sống tại địa phương chưa có tiền án, tiền sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi cuộc sống xã hội, mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục là đủ, vẫn đảm bảo tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt và răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội

[6] *Về áp dụng hình phạt bổ sung:* Xét thấy bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng đặc biệt khó khăn, bị cáo không có tài sản gì giá trị. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] *Về vật chứng trong vụ án:*

+ Đối với 01 chiếc cửa lóc màu cam - trắng cũ của Triệu Thị T mà cơ quan điều tra đã thu giữ là tài sản chung của gia đình bị cáo. Tại phiên tòa sơ thẩm, anh Bàn Văn K (Chồng của bị cáo T) là đồng sở hữu, không yêu cầu lấy lại chiếc cửa này. Hội đồng xét xử xét thấy chiếc cửa là công cụ, phương tiện phạm tội. Vì vậy cần tịch thu, hóa giá sung quỹ Nhà nước.

+ Đối với 05 con dao thu giữ của Triệu Thị T, Bàn Thị H, Lý Thị L, Sào Văn H, Trần Thị Đ. Những người này không yêu cầu lấy lại những con dao trên.

Hội đồng xét xử xét thấy 05 con dao không còn giá trị và giá trị sử dụng, do vậy cần tịch thu, tiêu hủy.

+ Đối với khối lượng lâm sản bị thiệt hại là 3,217m³ gỗ và 10.254 cây Vầu. Cơ quan Điều tra Công an huyện Chợ Mới đã trả cho UBND huyện Chợ Mới, xét thấy phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] *Về trách nhiệm dân sự*: Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của Ủy ban nhân dân huyện Chợ Mới chấp nhận số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, ngoài ra không yêu cầu gì thêm. Cần ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận này.

[9] Tạm giữ số tiền 2.000.000đ (Một triệu đồng) bị cáo đã tự nguyện nộp khắc phục hậu quả tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới theo biên lai thu tiền số 07536 ngày 27/11/2018 để thi hành án.

[10] Trong vụ án này còn có Bàn Thị H, Lý Thị L, Sào Văn H, Trần Thị Đ cũng tham gia phát rừng do bị cáo T nhờ dõ công. Tuy nhiên những người này không biết đây là rừng không được thiết kế trồng năm 2018 nên đã đồng ý phát hộ cho bị cáo. Vì vậy không xem xét, xử lý đối với những người này là phù hợp với quy định của pháp luật.

Trong vụ án này còn có Bàn Văn K là chủ rừng, là chồng của T. Tuy nhiên, K đã không đồng ý cho T phát rừng. Việc T tự ý phát rừng mà không có thiết kế trồng rừng thì K không được biết. Do vậy, không xem xét, xử lý đối với Bàn Văn K là phù hợp với quy định của pháp luật.

[11] *Về án phí*: Bị cáo T là người dân tộc thiểu số ở khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Ngày 26/11/2018 bị cáo T có đơn xin miễn án phí. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Triệu Thị T phạm tội “*Hủy hoại rừng*”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 243; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo Triệu Thị T **36** (Ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **60** (Sáu mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã T, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Trong trường hợp bị cáo T thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu, hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 chiếc cửa lóc là vật chứng của vụ án.

+ Tịch thu, tiêu hủy 05 con dao là vật chứng của vụ án.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận ngày 11 tháng 11 năm 2018 giữa Công an huyện Chợ Mới và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới).

4. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa Ủy ban nhân dân huyện Chợ Mới và bị cáo về mức bồi thường, bị cáo phải bồi thường cho Ủy ban nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn số tiền: 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Xác nhận bị cáo đã nộp đủ theo biên lai thu tiền số 07536 ngày 27/11/2018 của Chi cục Thi hành án huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Miễn toàn bộ án phí sơ thẩm cho bị cáo Triệu Thị T.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, đại diện hợp pháp của Ủy ban nhân dân huyện Chợ Mới. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Công an huyện Chợ Mới;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**